

UBND XÃ THANH AN
TRƯỜNG MÀM NON HOÀNG CÔNG CHẤT



**CÁC QUYẾT ĐỊNH
CÔNG KHAI TÀI CHÍNH
NĂM 2025**

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất
 Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 22 tháng 10 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

6 tháng đầu năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.582.502.709	3.094.560.250	55%	171%
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.582.502.709	3.094.560.250	55%	171%
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 622

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.582.502.709	3.094.560.250	55%	171%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.803.670.309	2.557.197.750	53%	143%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	778.832.400	537.362.500	69%	1794%
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
.....					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
....					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 30. tháng 06. năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Nguyễn Thị Huế

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh An, ngày 05 tháng 09 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Quý III năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.087.100.000	997.717.678	92%	37%
I	Nguồn ngân sách trong nước	1.087.100.000	997.717.678	92%	37%
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 622

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.087.100.000	997.717.678	92%	37%
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.087.100.000	997.717.678	92%	37%
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
.....					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
....					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				

Ngày 05 tháng 09 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN HOÀNG CÔNG CHÁT

Căn cứ điều 10 của Thông tư 52/2020/TT- BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ Thông tư 11/2025/TT-BTC ngày 19/03/2025 “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 2 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công”

Căn cứ Nghị định 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ về quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 10437/BTC-QLTS của Bộ tài chính, hướng dẫn triển khai Nghị định 18/2025/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Kế toán về việc công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chát, cụ thể như sau:

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng đất, nhà và tài sản cố định khác năm 2025.

- Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở làm việc của đơn vị.

(Có biểu mẫu số 04b/CK-TSC kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ phận và cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trường MN Hoàng Công Chát tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huế

Bộ, tỉnh: Điện Biên Cơ quan quản lý cấp trên: UBND xã Thanh An Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản:
 Trường MN Hoàng Công Chất
 Mã đơn vị: 1096026
 Loại hình đơn vị:

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m²; Nguyên giá/Giá trị còn lại là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Hiện trạng quản lý, sử dụng (m ²)				Ghi chú
						Đang sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng không đúng mục đích	Bỏ trống/ không sử dụng	Hỏng, không sử dụng được	
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>
I	Đất	2	2.654	1.098.100.000	1.098.100.000					
1,	Đất	1	2.000	1.000.000.000	1.000.000.000	x				
2,	Đất khu B	1	654	98.100.000	98.100.000	x				
II	Nhà			8.538.216.922	1.093.666.469					
	Nhà lớp học 8 phòng	1	420	4.389.959.947	290.615.355	x				
	Nhà hiệu bộ, nhà ăn, phòng âm thanh	1	200	1.432.901.714	94.858.098	x				
	Nhà Bảo vệ	1	20	80.517.164	5.330.234	x				
	Nhà lớp học 2 phòng xây mới	1	145	576.324.695	307.238.696	x				
	Nhà hiệu bộ+ lớp học xây mới	1	150	742.119.837	395.624.086	x				
	Ga ra xe đạp, xe máy	1		31.470.552		x				
	Phụ Trợ	1		883.698.393		x				
	Bể nước 10 M3	1		24.983.620		x				
	Lán tre đồ chơi	1		27.341.000		x				
	Khu thể chất	1		50.130.000		x				
	Sân khấu ngoài trời -2012	1		77.097.743		x				
	Đường bê tông vào trường khu B	1		148.529.997		x				
	Mái đua nhà vệ sinh + bể nước	1		19.224.138		x				
	Nhà vệ sinh 2 chỗ - 2012	1		53.918.122		x				
III	Xe ô tô									
IV	Tài sản cố định khác			3.051.667.000	637.381.874					

Máy tính để bàn CMS	1	18.990.000						x	
Máy tính để bàn CMS	1	18.990.000						x	
Máy tính để bàn CMS	1	18.990.000						x	
Máy tính để bàn CMS	1	18.990.000						x	
Máy tính để bàn CMS	1	18.990.000						x	
Máy quét tài liệu 2 mặt(2020)	1	24.866.000						x	
Bàn làm việc Đài Loan - 2010 (Phòng chuyển về)	1	23.670.000						x	
Máy tính xách tay loại 1.2023	1	14.850.000	8.910.000		x				
Máy tính xách tay loại 1. 2023 .1	1	14.850.000	8.910.000		x				
One 15 KVA điện áp 90V/240V(2019)	1	29.442.000						x	
Máy tính để bàn loại 2	1	14.650.000	5.860.000		x				
Máy tính để bàn loại 2	1	14.650.000	5.860.000		x				
Máy tính để bàn loại 2	1	14.650.000	5.860.000		x				
Máy photo copy loại 1	1	59.650.000	26.096.874		x				
Máy tính để bàn"2018	1	12.995.000						x	
Máy tính 2022.1	1	14.650.000	5.860.000		x				
Quạt làm mát(2020)	1	13.582.000						x	
Máy tính để bàn: 2018	1	12.995.000						x	
Máy tính để bàn 2022	1	14.650.000	5.860.000		x				
Quạt làm mát(2020)	1	13.582.000						x	
Quạt làm mát(2020)	1	13.582.000						x	
Máy chiếu đa năng 2011	1	51.387.000						x	
Máy chiếu đa năng 2011	1	51.387.000						x	
Đàn Oóc gan Giáo viên - 2013	1	46.134.000						x	
Tăng âm hội trường sân khấu ngoài trời - 2015	1	41.392.000						x	
Loa trợ giảng di động(2020)	1	29.601.000						x	
máy chiếu: 2017	1	49.500.000						x	
Loa hội trường: 2018	1	29.912.000						x	
Máy chiếu: 2017	1	49.500.000						x	
Loa trợ giảng	1	11.150.000	4.460.000		x				
Cammera : 2017	1	125.082.000						x	
Ti vi 32 I màn hình LEO... 2019	1	14.572.000						x	
Mi cro điện tử không dây: 2018	1	12.873.000						x	
Loa trợ giảng 2021	1	29.214.000	5.842.800		x				
Máy chiếu đa năng	1	41.955.000	16.782.000		x				

Mi cro điện tử không dây: 2018	1		12.873.000					x
Máy chiếu 2023	1		34.438.000	20.662.800	x			
Mi cro điện tử không dây: 2018	1		12.873.000					x
Máy lọc nước RO nóng lạnh 2021	1		16.684.000	3.336.800	x			
Mi cro điện tử không dây: 2018	1		12.873.000					x
Mi cro điện tử không dây: 2018	1		12.873.000					x
Bộ loa kéo ,míc (Loa trợ giảng)	1		12.600.000	10.080.000	x			
Máy bơm nước hút sâu đẩy cao 2020	1		12.437.000					x
Máy chiếu đa năng+ giá treo máy chiếu+ màn chiếu+ dây cáp (2020)	1		65.073.000					x
Bộ mic điện tử không dây	1		12.707.000	10.165.600	x			
Máy chiếu đa năng+ giá treo máy chiếu+ màn chiếu+ dây cáp (2020)	1		65.073.000					x
Máy chiếu đa năng+ giá treo máy chiếu+ màn chiếu+ dây cáp (2020)	1		65.073.000					x
Tủ bảo quản thực phẩm 2 ngăn lắp lạt: 2018	1		15.867.000					x
Máy chiếu thương hiệu thuộc các nước trong nhóm G7 (2020)	1		61.491.000					x
Máy chiếu: 2018	1		60.424.000					x
Camera : 2018	1		62.780.000					x
Máy chiếu: 2018	1		60.424.000					x
Micro điện tử không dây	1		11.000.000	4.400.000	x			
Loa trợ giảng di động(2020)	1		29.601.000					x
Loa hội trường: 2018	1		29.912.000					x
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn được chia ô có cánh mở	1		11.838.000					x
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn 2017	1		11.862.000					x
Tủ Đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn	1		11.862.000					x
Bình nóng lạnh+ phụ kiện nóng lạnh(2020)	1		10.696.000	4.011.000	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Thang leo chữ A	1		14.000.000	8.750.000	x			
Tue đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			

Dàn nước nóng năng lượng mặt trời+ phụ kiện 2020	1		60.308.000	22.615.500	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Dàn nước nóng năng lượng mặt trời+ phụ kiện 2020	1		60.308.000	22.615.500	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn ...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn ...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Chạn đựng thức ăn khung bằng nhôm hậu và vách bít tôn I Nox(2020)	1		14.129.000	5.298.375	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn ...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Chạn đựng thức ăn khung bằng nhôm hậu và vách bít tôn I Nox(2020)	1		14.129.000	5.298.375	x			
Bảng tin có mái che 2021	1		13.944.000	6.972.000	x			
Tủ đựng tư trang bằng sắt sơn tĩnh điện 24 ngăn...2019	1		13.924.000	3.481.000	x			
Tex nước Inox 1000l+ giá đỡ (2020)	1		11.095.000	4.160.625	x			
Tex nước Inox 1000l+ giá đỡ (2020)	1		11.095.000	4.160.625	x			
Đu quay quả địa cầu	1		84.332.000	21.083.000	x			
Máy say thịt: 2018	1		13.921.000	1.740.125	x			
Nhà chòi vận động thang leo, cầu tuột, vách leo ...2019	1		169.410.000	42.352.500	x			
Cầu khí vật liệu chính bằng thép sơn tĩnh điện...2019	1		69.610.000	17.402.500	x			
Bộ đèn tín hiệu giao thông+ sa bàn: 2018	1		19.908.000	2.488.500	x			
Cụm leo trèo mầm non vật liệu chính bằng thép sơn tĩnh điện...2019	1		139.222.000	34.805.500	x			
Nhà chơi cầu trượt ống	1		59.220.000				x	
Tủ nấu cơm 12 khay vừa dùng ga vừa dùng điện: 2018	1		109.480.000	13.685.000	x			
Bộ nhà leo cầu trượt - 2013	1		36.000.000				x	
Bộ liên hoàn nhà leo 2 khối: 2018	1		59.824.000	7.478.000	x			
Máy say đậu nành công nghiệp 2020(2020)	1		18.906.000	7.089.750	x			

Téc nước Inox 1000l: 2018	1	10.977.000	1.372.125	x			
Máy giặt lồng đứng(2020)	1	46.756.000	17.533.500	x			
Bộ máy chiếu	1	29.749.000	29.749.000	x			
Bộ máy chiếu	1	29.749.000	29.749.000	x			
Ti vi	1	24.990.000	24.990.000	x			
Màn hình thông minh	1	59.990.000	59.990.000	x			
Màn hình thông minh	1	59.990.000	59.990.000	x			
Thang leo cầu trượt đôi	1	13.900.000	8.687.500	x			
Tổng số		12.687.983.922	2.829.148.343				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Huyền Trang

Ngày 05 tháng 09 năm 2025
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)



Nguyễn Thị Huế

Số: 101/QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 05 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tăng dự toán ngân sách năm 2025
của trường MN Hoàng Công Chất

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Thông báo số 18/TB-UBND ngày 29/08/2025 của UBND xã Thanh An về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách năm 2025 cho các trường học trên địa bàn xã Thanh An;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chất

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chất
- Lưu KT, VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MIAM NON
HOÀNG CÔNG CHẤT
Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822

BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-MNHCC, ngày 05/09/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	724.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	724.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	724.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	724.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số: 116/QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 25 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tăng dự toán ngân sách năm 2025
của trường MN Hoàng Công Chất

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của UBND xã Thanh An về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách năm 2025 cho các phòng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã Thanh An (đợt 3);

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chất

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chất
- Lưu KT, VT.



Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822



BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-MNHCC, ngày 25/09/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	363.100.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	363.100.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	363.100.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	363.100.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số: 23/QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 28 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tăng dự toán ngân sách năm 2025
của trường MN Hoàng Công Chất

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã Thanh An về việc giao dự toán thu, chi NSDP năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025 đối với các cơ quan đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên đại bàn xã Thanh An;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chất

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chất
- Lưu KT, VT.



Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822

BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-MNHCC, ngày 28/10/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.487.942.459
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.487.942.459
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2.487.942.459
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2.246.472.559
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	241.469.900
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số: /QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 11 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tăng dự toán ngân sách năm 2025
của trường MN Hoàng Công Chất

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Thanh An về việc thu hồi, giao bổ sung kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã năm 2025;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chất

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chất
- Lưu KT, VT.



Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822



BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-MNHCC, ngày 11/12/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.140.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.140.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.140.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.140.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số: 28/QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tăng dự toán ngân sách năm 2025
của trường MN Hoàng Công Chát

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Thanh An về việc thu hồi kinh phí đã giao và giao bổ sung dự toán năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tăng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của trường MN Hoàng Công Chát

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chát
- Lưu KT, VT.



Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822

BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MNHCC, ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	62.764.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	62.764.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	62.764.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	44.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.764.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số: 28/QĐ-MNHCC

Thanh An, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của trường MN Hoàng Công Chất

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND xã Thanh An về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của trường MN Hoàng Công Chất

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KT xã Thanh An, KB;
- Như điều 3 (HSCV)
- Website Trường MN Hoàng Công Chất
- Lưu KT, VT.



Nguyễn Thị Huế

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất

Chương: 822



BỔ SUNG DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-MNHCC, ngày 31/12/2025 của Hiệu trưởng Trường MN Hoàng Công Chất)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán bổ sung
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.911.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.911.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.911.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.581.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	330.000.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
.....	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
.....	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Đơn vị: Trường MN Hoàng Công Chất
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: *Đồng*

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.552.860.485	2.551.051.185	100%	55%
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.552.860.485	2.551.051.185	100%	55%
1	Chi quản lý hành chính				
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				